

Số: /TMBG-BVĐKHB
V/v Thư mời chào báo giá

Phú Thọ, ngày tháng 5 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 của Quốc hội ngày 21 tháng 06 năm 2017;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 ngày 29-11-2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25-06-2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Biên bản họp hội đồng kinh tế số 1179/BVĐKHB-HĐKT ngày 27/5/2026;

Căn cứ nhu cầu khám, chữa bệnh các khoa và Kế hoạch phát triển của Bệnh viện.

Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp vật tư sửa chữa thiết bị điện, nước phục vụ công tác chuyên môn của bệnh viện Đa khoa Hòa Bình, vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình theo nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, Địa chỉ: Đường Cù Chính Lan, phường Hòa Bình, Tỉnh Phú Thọ.

2. Thông tin liên hệ: Tổ đấu thầu, Số điện thoại: 02183 896 546-126

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp văn thư theo địa chỉ: Tổ đấu thầu mua sắm, Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, Đường Cù Chính Lan, phường Hòa Bình, Tỉnh Phú Thọ. (Trên bì thư ghi rõ: Báo giá cho thư mời báo giá số.... ngày ... tháng ... năm 2025, tên gói thầu...).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 05 ngày kể từ ngày ký và được đăng tải trên <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>.

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 60 ngày kể từ ngày nhà cung cấp chào báo giá theo nội dung của Thư mời chào báo giá này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa: Cung cấp vật tư sửa chữa thiết bị điện, nước phục vụ công tác chuyên môn của bệnh viện Đa khoa Hòa Bình *(Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm).*

2. Hồ sơ báo giá gồm các tài liệu:

- Thư báo giá hàng hóa, dịch vụ theo Phụ lục đính kèm
- Hồ sơ năng lực của công ty (01 bản photo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác có ngành nghề kinh doanh phù hợp với yêu cầu của gói thầu.)

3. Địa điểm cung cấp và bảo hành hàng hóa: Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, Địa chỉ: Đường Cù Chính Lan, phường Hòa Bình, Tỉnh Phú Thọ.

4. Thời gian cung cấp hàng hóa dự kiến: 12 tháng.

5. Mẫu Báo giá: *Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.*

Lưu ý: Đơn giá của quý công ty đã bao gồm thuế, phí và các chi phí khác (nếu có), bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (BC);
- Các khoa, phòng Bệnh viện;
- Lưu VT; Tổ đấu thầu.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Diệu

PHỤ LỤC SỐ 01: DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo thư mời Số /TMBG - BVĐKHB, ngày tháng năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình)

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng Sản Xuất	Nước Sản Xuất	Đơn vị tính	Số lượng
1	Ắt 1 pha 2 dây 100A	Ắt 1 pha 2 dây 100A	Hồng Minh	Việt Nam	Chiếc	3
2	Ắt cài 1P-16A	Aptomat 2A63-MT C16	Vinakip	Việt Nam	Cái	30
3	Ắt cài 1P-20A	Aptomat 2A63-MT C20	Vinakip	Việt Nam	Cái	20
4	Ắt cài 2P-20A	Aptomat 2A63-2MT C20	Vinakip	Việt Nam	Cái	20
5	Ắt khối 40A	Cầu dao ngắt mạch HMC1-40A	Hồng Minh	Việt Nam	Cái	20
6	Ắt khối 20A	Cầu dao ngắt mạch HMC1-20A	Hồng Minh	Việt Nam	Chiếc	20
7	Ắt cài 2P-25A Vinakip-VN	Aptomat 2A63-2MT C25	Vinakip	Việt Nam	Cái	20
8	Ắt cài 1P-25A	Aptomat 2A63-MT C25	Vinakip	Việt Nam	Cái	20
9	Ắt cài 1P-32A	Aptomat 2A63-MT C32	Vinakip	Việt Nam	Cái	30
10	Ắt cài 1P-40A	Aptomat 2A63-MT C40	Vinakip	Việt Nam	Cái	30
11	Aptomat đảo chiều 2 cực 2P-63A	Bộ ngắt mạch đảo chiều nguồn điện HMC2Z-2P-63A	Hồng Minh	Việt Nam	Cái	8

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng Sản Xuất	Nước Sản Xuất	Đơn vị tính	Số lượng
12	Băng tan	Băng tan	Việt Nam	Việt Nam	Cuộn	300
13	Bộ sen vòi	Vòi sen tắm bằng thép không gỉ, 2 đường nước	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	15
14	Bộ bát sen LK07 + Dây sen 304	1.Bát sen. 2 Dây sen tắm 1.5m chất liệu inox	Mikyto	Việt Nam	Bộ	100
15	Dây cấp 40 cm TV	Dây dẫn nước bình nóng lạnh bằng sắt mạ + nhựa 2 đầu có khớp nối dài 40cm	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	100
16	Bộ xịt nhựa mới	Xịt vệ sinh (Đầu xịt+dây xịt)	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	70
17	Bộ xí bệt ấn (Két nước + bồn cầu chất liệu sứ)	Bồn cầu bằng sứ loại 1 khối, 2 nút xả, không có chức năng sấy, xả, rửa bằng tự động.	Mikyto	Việt Nam	Bộ	10
18	Đèn đường Led 150w	Đèn led chiếu sáng ngoài đường (Cao áp lá) 150w	Thái Dương	Việt Nam	Chiếc	8
19	Led pha Yankon 50W trắng	Đèn led pha 50W 6500K	Yankon	Việt Nam	Cái	8
20	Đèn ốp trần 18w	Đèn ốp nổi 18W tròn AST Cenhouse	Cenhouse	Việt Nam	Chiếc	20
21	Đèn tuýp LED 0.6m T8	Bóng đèn Tuýp Led DD T8 0.6m; Công suất: 9W, ánh sáng trắng Clisun	Yankon	Việt Nam	Cái	20
22	Bóng tuýp led T8	Bóng tuýp led 1.2m 30W, chất liệu thủy tinh 1.2m 30w	Yankon	Việt Nam	Chiếc	500
23	Bóng led trụ 20w	Bóng led 20W	Thái Dương	Việt Nam	Cái	20
24	Bóng led trụ 65w	Bóng led 65W	Thái Dương	Việt Nam	Cái	10

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng Sản Xuất	Nước Sản Xuất	Đơn vị tính	Số lượng
25	Bóng led Mika 60W 1,2m	Bộ đèn led bán nguyệt M66 1200/60W	Rạng Đông	Việt Nam	Chiếc	200
26	Băng dính điện Nano Y20	FKPT20BK-Băng keo loại 20 yard màu đen	Việt Nam	Việt Nam	Cuộn	100
27	Bóng led buld	Bóng led buld Yankhôngn 7W	Yankon	Việt Nam	Chiếc	300
28	Át Khôi 30A	Cầu dao ngắt mạch HMC1-30A	Hồng Minh	Việt Nam	Chiếc	20
29	Cầu dao hộp	Cầu dao hộp 3P 4 cực 2 ngả 200A 660V KIP	Vinakip	Việt Nam	Cái	4
30	Chân chậu	Chân Chậu rửa mặt chất liệu sứ cao 68cm rộng 18cm	Mikyto	Việt Nam	Cái	10
31	Chậu 1 lỗ KT 38x40	Chậu CT-01 trắng A 1 lỗ, KT 38x40	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	10
32	Chậu 3 lỗ KT 38x40	Chậu CT-01 trắng A 3 lỗ, KT 38x40	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	10
33	Chéch 25 TP PPR	Chéch 25 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	20
34	Chéch 32 TP PPR	Chéch 32 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
35	Chéch 40 TP PPR	Chéch 40 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	8
36	Chéch 90 TP PVC	Chéch 90 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
37	Chéch 20 TP PPR	Chéch 20 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
38	Chéch 50 TP PPR	Chéch 50 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	8
39	Chéch 21 TP PVC	Chéch 21 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	40
40	Chéch 27 TP PVC	Chéch 27 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	30
41	Chéch 34 TP PVC	Chéch 34 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	15
42	Chéch 60 TP PVC	Chéch 60 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	15
43	Chéch 75 TP PVC	Chéch 75 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	15

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng Sản Xuất	Nước Sản Xuất	Đơn vị tính	Số lượng
44	Chếch 110 TP PVC	Chếch 110 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	15
45	Côn thu 110-90 TP PVC	Côn thu 110-90 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
46	Côn thu 40-25 TP PPR	Côn thu 40-25 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
47	Côn thu 40-32 TP PPR	Côn thu 40-32 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
48	Côn thu 50-40 TP PPR	Côn thu 50-40 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
49	Côn thu 90-34 TP PVC	Côn thu 90-34 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	8
50	Côn thu 27-21 TP PVC	Côn thu 27-21 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	20
51	Côn thu 34-27 TP PVC	Côn thu 34-27 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	20
52	Côn thu 60-34 TP PVC	Côn thu 60-34 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
53	Côn thu 75-60 TP PVC	Côn thu 75-60 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	6
54	Côn thu 110-90 TP PVC	Côn thu 110-90 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	6
55	Côn thu 90-60 TP PVC	Côn thu 90-60 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	6
56	Côn thu 25-20 TP PPR	Côn thu 25-20 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
57	Côn thu 32-25 TP PPR	Côn thu 32-25 TP PPR	Hồng Minh	Việt Nam	Chiếc	10
58	Côn thu 60-21 TP PVC	Côn thu 60-21 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	2
59	Côn thu 60-48 TP PVC	Côn thu 60-48 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	2
60	Công tơ điện tử	Công tơ điện tử 3 pha HM6668 LCD 10 (100A) LSE	Hồng Minh	Việt Nam	Cái	10
61	Cút 32 TP PPR	Cút 32 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	20
62	Cút 50 TP PPR	Cút 50 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng Sản Xuất	Nước Sản Xuất	Đơn vị tính	Số lượng
63	Cút RT 20-1/2 TP PPR	Cút RT 20-1/2 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	30
64	Cút 21 TP PVC	Cút 21 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	50
65	Cút 27 TP PVC	Cút 27 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	40
66	Cút 34 TP PVC	Cút 34 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	20
67	Cút 60 TP PVC	Cút 60 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
68	Cút 75 TP PVC	Cút 75 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
69	Cút 90 TP PVC	Cút 90 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
70	Cút 110 TP PVC	Cút 110 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
71	Cút 20 TP PPR	Cút 20 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	50
72	Cút 25 TP PPR	Cút 25 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	50
73	Cút 40 TP PPR	Cút 40 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	20
74	Cút 48 TP PVC	Cút 48 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
75	Cút RT 25-1/2 TP PPR	Cút RT 25-1/2 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	15
76	Cút 25 TP PPR	Cút 25 TP PPR	Việt Nam	Việt Nam	Chiếc	10
77	Bịt 20 TP PPR	Bịt 20 TP PPR	Việt Nam	Việt Nam	Chiếc	10
78	Cáp đồng	Cáp đồng 3x16+1x10 Panapon	Panapon	Việt Nam	mét	70
79	Dây GOLDCUP-VN 1x10 tiếp địa	Dây điện 1x10	GOLDCUP	Việt Nam	mét	50
80	Cáp Hàn 1x16	CF 1x16	GOLDCUP	Việt Nam	m	30

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng Sản Xuất	Nước Sản Xuất	Đơn vị tính	Số lượng
81	Dây cáp bọc nhựa 60 cm Mikyto	Dây dẫn nước bình nóng lạnh bằng sắt mạ + nhựa 2 đầu có khớp nối dài 60cm	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	50
82	Dây cáp kim	Dây dẫn nước bình nóng lạnh bằng sắt mạ + nhựa 2 đầu có khớp nối	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	10
83	Dây TPTX 2 x 1,5	Dây VCMO 2x1.5	Trần Phú	Việt Nam	mét	5.000
84	Dây TPTX 2 x 4,0	Dây VCMO 2x4.0	Trần Phú	Việt Nam	mét	100
85	Dây TPTX 2 x 2,5	Dây VCMO 2x2.5	Trần Phú	Việt Nam	mét	5.000
86	Dây TPTX 1 x 2,5 tiếp địa	Dây VCMO 1x2.5	Trần Phú	Việt Nam	mét	100
87	Đế nổi cao	Đế nổi cao CK 157RH	Asico	Việt Nam	Cái	150
88	Downlight nhựa mỏng 7W	Downlight nhựa mỏng 7W AST phi 90 Yankon tích hợp DOB MQTL119-Y mới (1T=100c)	Yankon	Việt Nam	Chiếc	70
89	Downlight nhựa viền trắng 9W	Downlight nhựa viền trắng 9W AST phi 110 Yankon (1T/100c) MQTL1083YA	Yankon	Việt Nam	Cái	40
90	Đèn led Panel	Yankon led Panel MQTL3035. 600x600 phát quang trực diện 45W Yankon (1T=2c)	Yankon	Việt Nam	Cái	80
91	Đui đèn vát xoáy ốp tường K2 60W KIP	Đui đèn vát xoáy ốp tường K2 60W KIP	Vinakip	Việt Nam	Cái	80
92	Đui đèn kiểu xoáy 4A màu trắng KIP	Đui đèn kiểu xoáy 4A màu trắng KIP	Vinakip	Việt Nam	Cái	80

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng Sản Xuất	Nước Sản Xuất	Đơn vị tính	Số lượng
93	Ống luồn dây điện phi 20 Asico (dây sun)	Ống luồn dây điện phi 20 Asico (dây sun)	Asico	Việt Nam	Cuộn	2
94	Giá chậu mới	Giá chậu mới	Việt Nam	Việt Nam	Chiếc	30
95	Công tắc 1 chiều 10A KIP	Công tắc 1 chiều 10A KIP	Vinakip	Việt Nam	Cái	40
96	Công tắc 2 chiều 10A KIP	Công tắc 2 chiều 10A KIP	Vinakip	Việt Nam	Cái	30
97	Hộp số quạt trần	Hộp số quạt trần	Vinawind	Việt Nam	Chiếc	60
98	Keo gắn ống to	Keo gắn ống to	Việt Nam	Việt Nam	Tuýp	20
99	Đai kẹp ống cứng 20 Asico	Đai kẹp ống cứng 20 Asico	Asico	Việt Nam	Cái	100
100	Đai kẹp ống cứng 25 Asico	Đai kẹp ống cứng 25 Asico	Asico	Việt Nam	Cái	50
101	Lõi kết bệt ấn (Bộ xả Paradise LK cấp Piston 2 nhân (B))	Ruột ấn	Piston	Việt Nam	Chiếc	50
102	MSRT 25-1/2 TP PPR	MSRT 25-1/2 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	15
103	Măng xông 40 TP PPR	Măng xông 40 TP PPR	VP Led	Việt Nam	Chiếc	30
104	Máng led đôi 1.2m mới (30cái/Thùng)	Máng led đôi 1.2m mới (30cái/Thùng)	VP Led	Việt Nam	Cái	40
105	Máng Led đơn 1,2m (1T/50c)	Máng Led đơn 1,2m (1T/50c)	Asico	Việt Nam	Chiếc	40
106	MSRT 21-1/2 đồng PVC Asico	MSRT 21-1/2 đồng PVC Asico	Asico	Việt Nam	Chiếc	10
107	Mặt 2 ổ	Mặt 2 ổ + 1 lỗ 16A G18A KIP	Vinkip	Việt Nam	Cái	20

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng Sản Xuất	Nước Sản Xuất	Đơn vị tính	Số lượng
108	Mặt 1 ổ	Mặt 1 ổ + 2 lỗ 16A G18A KIP	Vinkip	Việt Nam	Cái	20
109	Mặt át khối G18A KIP	Mặt át khối G18A KIP (20 chiếc/hộp)	Vinkip	Việt Nam	Cái	20
110	Mặt át đơn	Mặt át đơn G18A KIP (30 chiếc/hộp)	Vinkip	Việt Nam	Cái	20
111	MSRN 25-1/2 TP PPR	MSRN 25-1/2 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
112	Nắp bệt	Nắp bệt AS	Asico	Việt Nam	Chiếc	50
113	Ghen nhựa	Ghen nhựa sino 16x14 (40 cây/bó)	Sino	Việt Nam	Cây	1.000
114	Y 90 TP PVC	Y 90 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	5
115	Măng xông 21 TP PVC	Măng xông 21 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	20
116	Măng xông 21 TP PVC	Măng xông 21 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
117	Măng xông 27 TP PVC	Măng xông 27 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	30
118	Măng xông 34 TP PVC	Măng xông 34 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	15
119	Măng xông 60 TP PVC	Măng xông 60 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
120	Măng xông 75 TP PVC	Măng xông 75 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
121	Măng xông 90 TP PVC	Măng xông 90 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
122	Măng xông 110 TP PVC	Măng xông 110 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
123	Măng xông 25 TP PPR	Măng xông 25 TP PPR (60 chiếc/túi)	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	30
124	Măng xông 40 TP PPR	Măng xông 40 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	20
125	Ổ cắm 6 ngả liền dây	Ổ cắm 6 ngả liền dây ĐN/K2-5 mét Kip	Vinakip	Việt Nam	Chiếc	20
126	Mặt 2 ổ cắm	Mặt 2 ổ cắm 16A G18A KIP	Vinakip	Việt Nam	Cái	100
127	Lơ 15 Inox	Lơ 15 Inox	Việt Nam	Việt Nam	Chiếc	40

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng Sản Xuất	Nước Sản Xuất	Đơn vị tính	Số lượng
128	Ống lạnh 20 TP PPR	Ống lạnh 20 TP PPR (30 cây/bó)	Tiền Phong	Việt Nam	mét	160
129	Ống lạnh 50 TP PPR	Ống lạnh 50 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	mét	40
130	Ống 21 C1 TP PVC	Ống 21 C1 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	mét	100
131	Ống lạnh 25 TP PPR	Ống lạnh 25 TP PPR (20 cây/bó)	Tiền Phong	Việt Nam	mét	80
132	Ống lạnh 32 TP PPR	Ống lạnh 32 TP PPR (15 cây/bó)	Tiền Phong	Việt Nam	mét	40
133	Ống nóng 20 TP PPR	Ống nóng 20 TP PPR (30 cây/bó)	Tiền Phong	Việt Nam	mét	120
134	Ống nóng 25 TP PPR	Ống nóng 25 TP PPR (20 cây/bó)	Tiền Phong	Việt Nam	mét	40
135	Ống lạnh 32 TP PPR	Ống lạnh 32 TP PPR (15 cây/bó)	Tiền Phong	Việt Nam	mét	40
136	Ống lạnh 50 TP PPR	Ống lạnh 50 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	mét	40
137	Ống 48 C1 TP PVC	Ống 48 C1 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	mét	8
138	Ống 21 C1 TP PVC	Ống 21 C1 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	mét	48
139	Ống 27 C1 TP PVC	Ống 27 C1 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	mét	48
140	Ống 34 C1 TP PVC	Ống 34 C1 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	mét	40
141	Ống 60 C1 TP PVC	Ống 60 C1 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	mét	40
142	Ống 75 C1 TP PVC	Ống 75 C1 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	mét	40
143	Ống 90 C1 TP PVC	Ống 90 C1 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	mét	40
144	Ống 110 C1 TP PVC	Ống 110 C1 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	mét	40
145	Ống lạnh 40 TP PPR	Ống lạnh 40 TP PPR (10 cây/bó)	Tiền Phong	Việt Nam	mét	40
146	Phích âm nổi dây 16A	Phích âm nổi dây 16A (ABS) KIP	Vinkip	Việt Nam	Cái	50

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng Sản Xuất	Nước Sản Xuất	Đơn vị tính	Số lượng
147	Phích cắm chịu tải 32A 250V K10 màu cam Kip	Phích cắm chịu tải 32A 250V K10 màu cam Kip	Vinkip	Việt Nam	Chiếc	50
148	Quạt cây CN	Quạt cây CN 450-ĐM Vinawind	Vinawind	Việt Nam	Chiếc	15
149	Quạt thông gió (hút tường)	Quạt thông gió (hút tường) AB 20. 24/20TG - 30W Clisun (20x20)	Clisun	Việt Nam	Cái	20
150	Quạt thông gió (hút tường)	Quạt thông gió AB 25. (hút tường) 30/24TG -30W Clisun (24x24)	Clisun	Việt Nam	Cái	20
151	Quạt thông gió (hút tường)	Quạt thông gió AB 30. (hút tường) 35/29TG - 40W Clisun (29x29)	Clisun	Việt Nam	Cái	20
152	Quạt thông gió hút thẳng	Quạt thông gió hút thẳng, CLS30/25QHT - 25W CLISUN (230x230)	Clisun	Việt Nam	Cái	10
153	Quạt trần	Quạt trần cánh sắt vinawind QT 1400-S	Vinawind	Việt Nam	Cái	60
154	Quạt treo	Quạt treo tường 400 Vinawind (ED)	Vinawind	Việt Nam	Chiếc	30
155	Rắc co RT 20-1/2 TP PPR	Rắc co RT 20-1/2 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	20
156	Rắc co 60 SP PVC	Rắc co 60 SP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	4
157	Rắc co RT 25-3/4 TP PPR	Rắc co RT 25-3/4 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
158	Rắc co RN 20-1/2 TP PPR	Rắc co RN 20-1/2 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
159	Rắc co RN 25-3/4 TP PPR	Rắc co RN 25-3/4 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
160	Rắc co RN 50-1.1/2 TP PPR	Rắc co RN 50-1.1/2 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	4
161	Rắc co RT 50-1.1/2 TP PPR	Rắc co RT 50-1.1/2 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	4
162	Rắc co RN 40-1.1/4 TP PPR	Rắc co RN 40-1.1/4 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	4

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng Sản Xuất	Nước Sản Xuất	Đơn vị tính	Số lượng
163	Xi phong nhựa chậu rửa bát 1 hồ	Xi phong, mã FM-XLM1B, nhãn hiệu FINMAX, kích thước 80 cm, nhựa PP	FINMAX	Việt Nam	Bộ	4
164	Xi phong nhựa chậu rửa bát 2 hồ	Xi phong, mã FM-XLM1C, nhãn hiệu FINMAX, kích thước 80 cm, nhựa PP	FINMAX	Việt Nam	Bộ	100
165	Tê RT 25-1/2 TP PPR	Tê RT 25-1/2 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	4
166	Tê 40 TP PPR	Tê 40 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	8
167	Tê 48 TP PVC	Tê 48 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	4
168	Tê 90 TP PVC	Tê 90 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	4
169	Tê 20 TP PPR	Tê 20 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	40
170	Tê 27 TP PVC	Tê 27 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	20
171	Tê 34 TP PVC	Tê 34 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	15
172	Tê 60 TP PVC	Tê 60 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
173	Tê 75 TP PVC	Tê 75 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
174	Tê 90 TP PVC	Tê 90 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	5
175	Tê 110 TP PVC	Tê 110 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	6
176	Tê thu 27-21 TP PVC	Tê thu 27-21 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	6
177	Tê thu 34-27 TP PVC	Tê thu 34-27 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	8
178	Tê thu 50-40 TP PPR	Tê thu 50-40 TP PPR	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	15

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng Sản Xuất	Nước Sản Xuất	Đơn vị tính	Số lượng
179	Tê 21 TP PVC	Tê 21 TP PVC	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	30
180	Thoát sàn 75 quả táo	Ga thoát sàn vệ sinh	Việt Nam	Việt Nam	Chiếc	30
181	Thoát sàn 90 quả táo	Ga thoát sàn vệ sinh	Việt Nam	Việt Nam	Chiếc	30
182	Tụ quạt trần	Tụ quạt trần 2,5 MF vinawind	vinawind	Việt Nam	Cái	300
183	Van 1 chiều phi 20	Van 1 chiều lò xo 20 năm đồng MBV	MBV	Việt Nam	Chiếc	5
184	Van 1 chiều 32	Van 1 chiều lò xo 32 năm đồng MBV	MBV	Việt Nam	Chiếc	10
185	Van 1 chiều 50 đồng	Van 1 chiều lò xo 50 năm đồng MBV	MBV	Việt Nam	Chiếc	6
186	Van 1 chiều bình nóng lạnh phi 15	Van 1 chiều bình N-L (SW2010)	MBV	Việt Nam	Cái	20
187	Van 1 chiều phi 40 MBV	Van 1 chiều lò xo 40 năm đồng MiHa	MBV	Việt Nam	Chiếc	10
188	Van 40 TP PPR xả hết	Van 40 TP PPR xả hết	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	5
189	Van tay đồ 27	Van tay đồ 27	Taijaan	Trung Quốc	Chiếc	5
190	Van 40 TP PPR xả hết	Van 40 TP PPR xả hết	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	5
191	Van 20 TP PPR xả hết	Van 20 TP PPR xả hết	Tiền Phong	Việt Nam	Chiếc	10
192	Van 25 TP PPR xả hết	Van 25 TP PPR xả hết	Việt Nam	Việt Nam	Chiếc	10
193	Van tay đồ 48	Van tay đồ 48	Taijaan	Trung Quốc	Chiếc	2
194	Van phao 15 mới Việt Tiệp	Van phao 15	Novo-Viettiệp	Việt Nam	Cái	10
195	Van phao điện	Van Phao điện	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	6

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng Sản Xuất	Nước Sản Xuất	Đơn vị tính	Số lượng
196	Vòi chậu đơn ấn	Cao 7 cm dài 12cm (Vòi dùng cho bồn rửa mặt bằng thép ko gỉ, loại 1 đường nước, ĐK trong 21mm). Thân vòi nước bằng thép không gỉ, loại 1 đường nước	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	80
197	Vòi chậu NL 2 lỗ	Vòi dùng cho bồn rửa bát bằng thép không gỉ. KT 18x15x10.5 cm, loại 1 đường nước, ĐK trong 21mm)	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	5
198	Vòi chậu NL cổ cao loại 1 lỗ	Vòi chậu rửa bát bằng thép không gỉ, loại 2 đường nước. KT 300x150mm	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	15
199	Vòi rửa bát	Vòi dùng cho bồn rửa bát bằng thép không gỉ, loại 1 đường nước cổ mềm	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	8
200	Vòi chậu rửa bát cổ cứng	Vòi chậu rửa bát bằng thép không gỉ, loại 1 đường nước. cao 65cm	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	8
201	Vòi gạt 15	linh kiện van vòi nước không đồng bộ bằng inox + nhựa gồm: tay gạt, núm vặn	Mikyto	Việt Nam	Cái	50
202	Vòi rửa bát	Vòi chậu rửa bát bằng thép không gỉ, loại 2 đường nước.	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	5
203	Sen tắm	Sen tắm nóng lạnh liền chậu(không bao gồm dây sen và bát sen)	Mikyto	Việt Nam	Bộ	5

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng Sản Xuất	Nước Sản Xuất	Đơn vị tính	Số lượng
204	Xi phong sun nhựa chậu rửa	Xi phong chậu rửa mặt đồng mã 003. mặt dài 60cm có đầu Inox ngăn mùi chậu rửa mặt	Mikyto	Việt Nam	Chiếc	50
	Cộng: 204 khoản					

PHỤ LỤC 2 MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời chào báo giá số /TMBG-BVĐKHB ngày /5/2026 của Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình

Công ty Có địa chỉ tại, số đăng ký kinh doanh/mã số thuếđược cấp bởi.....Số điện thoại:.....
Căn cứ theo thư mời báo giá số: ngày/tháng/năm 2026 của Bệnh viện và khả năng cung ứng của công ty. Chúng tôi xin gửi tới quý Bệnh viện bảng báo giá các hàng hóa, dịch vụ như sau:

STT	Danh mục hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1									
...									
Tổng cộng: khoản									

Giá trên đã bao gồm VAT, chi phí vận chuyển và các chi phí khác (nếu có).

1. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...

2. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị hàng hóa, dịch vụ trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)